



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐH K12 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025

Học phần: Kỹ năng làm việc nhóm

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000160	1201021806	Lê Hải	Anh	21/10/2006	KD12D	08					HP
2	000161	1201021672	Nguyễn Thị Kiều	Anh	09/06/2006	KD12D	08					
3	000162	1201020075	Nguyễn Thị Phương	Anh	28/10/2006	KD12D	08					HP
4	000163	1201021669	Phan Thị Ngọc	Anh	01/01/2006	KD12D	08					
5	000164	1201020091	Trần Thị Vân	Anh	27/10/2006	KD12D	08					
6	000165	1201021637	Nguyễn Hồng	Ánh	25/09/2006	KD12D	08					
7	000166	1201020106	Lý Quỳnh	Chi	31/03/2006	KD12D	08					
8	000167	1201021790	Lê Mạnh	Cường	06/12/2006	KD12D	08					
9	000168	1201021477	Phạm Lệ	Diễm	23/06/2006	KD12D	08					
10	000169	1201020125	Nguyễn Thị Thùy	Dung	26/04/2006	KD12D	08					
11	000170	1201020132	Đỗ Thị Quỳnh	Dương	31/07/2006	KD12D	08					
12	000171	1201020144	Trần Hương	Giang	22/11/2006	KD12D	08					
13	000172	1201020152	Vũ Nguyễn Nguyệt	Hà	02/01/2006	KD12D	08					HP,ĐK
14	000173	1201020157	Đặng Thị	Hân	08/04/2006	KD12D	08					
15	000174	1201020166	Lê Mỹ	Hạnh	13/11/2006	KD12D	08					
16	000175	1201020174	Dương Xuân	Hình	11/01/2006	KD12D	08					
17	000176	1201021488	Ngô Thị Thu	Hương	09/10/2006	KD12D	08					
18	000177	1201020209	Nguyễn Thị	Huyền	27/10/2006	KD12D	08					
19	000178	1201021656	Nguyễn Lê	Khanh	07/04/2006	KD12D	08					
20	000179	1201021815	Nguyễn Đăng	Khôi	09/12/2006	KD12D	08					
21	000180	1201020225	Lê Thanh	Lâm	30/09/2006	KD12D	08					
22	000181	1201020234	Trần Thị Ngọc	Lan	02/03/2006	KD12D	08					
23	000182	1201020241	Dư Thị Thùy	Linh	08/03/2006	KD12D	08					
24	000183	1201020254	Nguyễn Thị Thùy	Linh	25/04/2006	KD12D	08					
25	000184	1201020270	Nguyễn Thị Huyền	Lương	22/08/2006	KD12D	08					
26	000185	1201020280	Phạm Quỳnh	Ly	29/08/2006	KD12D	08					
27	000186	1201020291	Vũ Thị Huệ	Mẫn	15/11/2006	KD12D	08					

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
28	000187	1201020292	Bùi Thị Ngọc	Minh	01/09/2006	KD12D	08					
29	000188	1201020300	Nguyễn Thị Trà	My	14/03/2006	KD12D	08					
30	000189	1201020307	Chu Thị Phương	Ngân	03/06/2004	KD12D	08					
31	000190	1201021708	Quách Thanh	Ngọc	14/08/2006	KD12D	08					
32	000191	1201020322	Đoàn Nhật	Nguyễn	19/08/2006	KD12D	08					
33	000192	1201020330	Đặng Thị Yến	Nhi	21/09/2006	KD12D	08					
34	000193	1201020339	Trần Ánh	Nhi	13/06/2006	KD12D	08					
35	000194	1201020347	Nguyễn Thị Thùy	Ninh	03/10/2006	KD12D	08					
36	000195	1201020353	Chích Hoàng	Phương	16/07/2005	KD12D	08					
37	000196	1201020363	Trần Phan Thanh	Phương	06/12/2006	KD12D	08					
38	000197	1201020371	Nguyễn Như	Quỳnh	10/10/2006	KD12D	08					
39	000198	1201020378	Lê Hoàng	Tân	04/12/2006	KD12D	08					
40	000199	1201020389	Lê Thị Huyền	Thảo	27/10/2006	KD12D	08					
41	000200	1201020394	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/06/2006	KD12D	08					
42	000201	1201020416	Đào Thanh	Thủy	19/09/2006	KD12D	08					
43	000202	1201020424	Đoàn Thị Thu	Trà	07/03/2006	KD12D	08					
44	000203	1201020431	Hoàng Thị Thu	Trang	19/01/2006	KD12D	08					
45	000204	1201020435	Nguyễn Ngọc	Trang	09/11/2006	KD12D	08					
46	000205	1201020443	Nguyễn Thị Thu	Trang	23/03/2006	KD12D	08					
47	000206	1201020451	Phạm Thu	Trang	29/06/2005	KD12D	08					
48	000207	1201020453	Trần Huyền	Trang	29/07/2006	KD12D	08					
49	000208	1201020466	Phạm Thị Hoàng	Uyên	14/04/2006	KD12D	08					
50	000209	1201020475	Đình Văn	Vĩ	10/02/2006	KD12D	08					HP
51	000210	1201020483	Đào Nguyễn Như	Ý	25/02/2006	KD12D	08					
52	000211	1201020491	Vũ Hải	Yến	07/12/2006	KD12D	08					

Tổng số sinh viên dự thi:.....
Tổng số tờ giấy thi:.....
Tổng số biên bản:.....

Ngày tháng Năm

Cán bộ coi thi 1
Cán bộ coi thi 2

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
-----	-----	-------	--------	-----	-----------	-----	--------	-------	----------	-------	--------	---------